

Tân Hồng, ngày tháng 3 năm 2022

Số: /KHCL-NQD

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2022- 2027
và tầm nhìn đến năm 2032

I. GIỚI THIỆU NHÀ TRƯỜNG

1. An Phước là xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 của huyện Tân Hồng. Đông giáp với Tân Phước, tây giáp với An Bình B, nam giáp với xã Phú Hiệp, bắc giáp với xã Tân Công Chí. Diện tích tự nhiên 2317,2 ha, tổng số dân trong toàn xã là 1800 hộ với 8100 nhân khẩu và được chia thành 04 ấp (An Lộc, An Thọ, An Phát, An Tài) nhân dân trong xã chủ yếu sống nghề nông. Hầu hết nhân dân trong xã là dân tộc kinh, dân cư được bố trí sống trên các cụm tuyến dân cư, một số ít sống cặp theo tuyến lộ 842 – 843.

Kinh tế chủ yếu của người dân là nông nghiệp: Trồng lúa và hoa màu. Nhìn chung đời sống của nhân dân trong xã còn nhiều khó khăn, vì thế người dân trong xã đi làm ăn xa khá nhiều; kinh tế tương đối phát triển, An ninh quốc phòng ổn định.

2. Trường THCS Nguyễn Quang Điều đang tọa lạc tại ấp An Phát của xã An Phước, nằm trên tỉnh lộ ĐT842; ngôi trường được hình thành vào năm 2006 và được thành lập theo Quyết định số 171/QĐ-UBND-TL ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Ủy Ban nhân dân huyện Tân Hồng. Trong những năm qua nhà trường đã từng bước vững vàng đi lên và khẳng định là một trong những trường THCS có chất lượng của ngành GD&ĐT huyện Tân Hồng. Trường trở thành địa chỉ tin cậy của nhân dân trong xã.

3. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021- 2025, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các hoạt động của Lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện nghị quyết của Đảng, Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông, đưa trường phát triển đi lên.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Mặt mạnh (Strengths)

- Cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ từ chuẩn trở lên, có sự hỗ trợ lẫn nhau giữa thế hệ lớn tuổi và giáo viên mới ra trường về công tác chuyên môn. Phần lớn giáo viên có năng lực chuyên môn tốt.

- Phần lớn CB, GV, NV ứng dụng được công nghệ thông tin vào trong giảng dạy cũng như trong công việc.

- Đa số học sinh nhà trường ngoan, hiền, hiếu học và có ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Cơ sở vật chất và trang thiết bị cơ bản đủ để phục vụ cho việc dạy và học.

2. Mặt yếu (Weaknesses)

- Học sinh được tuyển sinh đầu cấp vào trường có trình độ chuyên môn chưa tốt, các em bị hổng kiến thức ở các lớp dưới nhiều.

- Vẫn còn có một số giáo viên bằng lòng với trình độ hiện tại, chưa có ý chí phấn đấu vươn lên trong chuyên môn cũng như nghiệp vụ. Công tác mũi nhọn chưa được giáo viên đầu tư cao.

- Công tác ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 hàng năm có kết quả thấp hơn nhiều so với mặt chung của huyện đặc biệt là môn toán

3. Cơ hội (Opportunities)

- Nước ta đang thời kỳ hội nhập và hợp kinh tế thế giới; xu thế giáo dục thế giới phát triển theo hướng hiện đại hóa và nhân văn hóa. Thế giới đang phát triển mạnh mẽ công nghệ 4.0, là cơ hội rất tốt cho đội ngũ CBQL, GV, NV và HS trường tiếp cận áp dụng hiệu quả cho việc quản lý, dạy và học.

- Xã An Phước là xã được công nhận xã nông thôn mới và được xác định kinh tế phát triển chính là nông nghiệp, vì thế đòi hỏi địa phương phải có đội ngũ cán bộ kỹ thuật có chuyên môn kỹ thuật cao.

- Nhà trường được giao quyền tự chủ về nhiều lĩnh vực như: tài chính, nhân sự, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học....

- Ngành chuẩn bị thực hiện thay đổi sách giáo khoa mới; trong đó môn tiếng Anh đã thực hiện việc thay đổi sách trước (từ lớp 6- lớp 9).

- Phong trào áp dân hóa, xã dân hóa ở địa bàn có phát triển mạnh.

4. Thách thức (Threats)

- Trình độ dân trí ở địa phương thấp; phần lớn người dân phát triển nông nghiệp theo hướng lạc hậu. Đời sống của người dân còn rất khó khăn nên thường xuyên cho con nghỉ học sớm để phụ giúp gia đình, đặc biệt vào mùa vụ học sinh vắng học nhiều để đi cắt lúa mướn.

- Kinh phí hoạt động chưa đảm bảo cho việc dạy và học; cơ chế phân cấp quản lý chưa được cụ thể, rõ ràng.

- Nhiều trang web xấu, game online... đã ảnh hưởng rất lớn đến việc học của học sinh.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Sứ mạng: “Xây dựng ngôi trường xứng danh với tên nhà nho yêu nước Nguyễn Quang Diêu”

2. Giá trị: ĐOÀN KẾT- KỶ CƯƠNG- TRÁCH NHIỆM- THAY ĐỔI

3. Tầm nhìn: “Đến năm 2024, xây trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ III và đến năm 2032, trường đạt đứng hạng thi đua trong top 3 toàn huyện”

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung: Xây dựng nhà trường thành một tổ chức thật sự đoàn kết; mỗi CBQL, GV, NV và học sinh luôn có kỷ cương, có trách nhiệm đối với công việc của mình làm; luôn luôn làm việc với tinh thần thay đổi, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Xứng danh với tên của nhà nho yêu nước Nguyễn Quang Diêu.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Qui mô trường lớp: Kèm Phụ lục 1.

2.2. Chất lượng giáo dục; Huy động và duy trì sĩ số học sinh; Công tác Phổ cập GDTHCS và Kiểm định chất lượng: Kèm Phụ lục 2

2.2. Cơ cấu phát triển đội ngũ: Đính kèm Phụ lục 3.

2.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị: Đảm bảo cho việc dạy và học

V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Phát triển đội ngũ

1.1. Xây dựng đội ngũ có phẩm chất chính trị, đạo đức, có ý thức trách nhiệm và lương tâm với nghề nghiệp

- Mỗi cá nhân không ngừng rèn luyện phẩm chất chính trị trong sáng và đạo đức lối sống chuẩn mực; có ý thức trách nhiệm đối bản thân và công việc; phải có lương tâm đạo đức nghề nghiệp để mọi người và học sinh noi theo với mục tiêu tất cả vì học sinh thân yêu. Mỗi CBQL, GV, NV luôn tự soi rọi mình về việc thực hiện đạo đức nhà giáo.

- Mỗi thành viên trong nhà trường tham gia đầy đủ các lớp chính trị do trên và nhà trường tổ chức; không ngừng học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Hàng năm chọn những giáo viên có phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn tốt, tuổi đời còn trẻ đưa vào công tác quy hoạch tạo nguồn CBQL cho trường, đưa đi học lớp trung cấp chính trị, lớp bồi dưỡng các bộ quản lý và lớp bồi dưỡng tổ trưởng.

1.2. Xây dựng nhà trường thành một tổ chức học tập

- Mỗi thành viên của nhà trường phải hiểu rõ bức tranh toàn cảnh của nhà trường, hiểu được công việc của bản thân và của tập thể để góp phần vào sự phát triển chung của nhà trường.

- Thực hiện tốt việc chia sẻ thông tin, phát triển tốt mối quan hệ hợp tác lẫn nhau và tạo môi trường học tập để mọi người cùng nhau học tập và chủ động sáng tạo. Xây dựng văn hóa trường học.

1.3. Thực hiện các hoạt động bồi dưỡng định kỳ, tự học

- Mỗi thành viên thực hiện đầy đủ bồi dưỡng định kỳ: bồi dưỡng thường xuyên trong hè, bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới... và cử hay cho đi học phù hợp với các loại hình đào tạo... tham gia học các lớp ngoại ngữ và tin học đạt chuẩn nghề nghiệp và trên chuẩn để ứng theo yêu cầu của tình hình mới.

- Mỗi thành viên tự học để nâng cao trình độ là chủ yếu và lập kế hoạch gồm các nội dung: mục tiêu cần đạt; kiến thức và kỹ năng nắm vững; các hoạt động học tập cần thực hiện; cách đánh giá kết quả đạt được; thời gian hoàn thành; nhà trường hỗ trợ kinh phí, tài liệu...), kiểm tra, đánh giá, động viên, khen thưởng...

1.4. Thu hút giáo viên có chất lượng làm việc cho trường

- Phân công hợp lý, tạo điều kiện làm việc thuận lợi, tôn trọng, đánh giá đúng và phát huy năng lực của mỗi giáo viên, tạo cơ hội cho từng giáo viên phát triển. Có chính sách thu hút giáo viên như: hỗ trợ kinh phí để giáo viên thực tốt các hoạt động giảng dạy; tiết kiệm kinh phí chi thường xuyên hàng năm để chi tăng thu nhập cho GV, NV; hỗ trợ các chính sách khác về tài chính để ổn định cuộc sống ban đầu...

- Xây dựng trường học thân thiện và học sinh tích cực; trong đó học sinh, cha mẹ học sinh, thầy cô giáo, CBQL, chính quyền, các đoàn thể và nhân dân địa phương luôn chia sẻ về nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục. Trong trường học và môi trường xung quanh gần gũi, cởi mở, vui vẻ, được bình đẳng và đánh giá khách quan.

1.5. Tạo động lực làm việc cho đội ngũ giáo viên và nhân viên

- Tạo cơ hội và tin tưởng vào thành viên được tham gia công việc, giao trách nhiệm rõ ràng; biểu dương kịp thời và đúng mức.

- Tạo môi trường làm việc hợp lý; cập nhật đầy đủ thông tin cho từng viên chức. Phân công công việc công bằng và phù hợp với trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Làm cho công việc càng trở nên vui nhộn hơn là sự căng thẳng. Chi trả chế độ kịp thời và hợp lý.

1.6. Đánh giá đội ngũ

- Đánh giá đội ngũ qua các hoạt động chuyên môn như: dự giờ (đối với giáo viên); kiểm tra hồ sơ chuyên môn; thu thập thông tin phản hồi từ các đối tượng có liên quan.

- Đánh giá đội ngũ qua sự cống hiến xây dựng nhà trường và thực hiện đổi mới hoạt động chuyên môn.

- Đánh giá tiềm năng của đội ngũ và khả năng thích ứng với sự phát triển của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng dạy và học

2.1. Thiết kế tiến trình dạy học

- Việc thiết kế tiến trình dạy học (giáo án mới) của từng bài học riêng lẻ hoặc chủ đề/chuyên đề cần thực hiện theo hướng tổ chức các hoạt động (hoạt động khởi động; hoạt động hình thành kiến thức; hoạt động luyện tập; hoạt động vận dụng và mở rộng).

- Tùy theo đặc trưng môn học, nội dung dạy học, đặc điểm và trình độ học sinh của mỗi khối lớp, giáo viên cần có sự linh hoạt, chủ động, không khuôn mẫu, cứng nhắc nhưng phải đảm bảo theo yêu cầu của chuẩn kiến thức, kĩ năng và thể hiện đầy đủ nội dung các hoạt động.

- Đối với các giáo án đã thiết kế theo các hoạt động, giáo viên không cần phải soạn lại, chỉ rà soát điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cho phù hợp với từng năm học.

2.2. Đổi mới Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

- Từ các phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức dạy học đã triển khai như: dạy học gắn với sản xuất kinh doanh, dạy học dự án, dạy học thông qua di sản, dạy học trải nghiệm sáng tạo, tích hợp, liên môn, giáo dục STEM... việc đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện trên cơ sở phân hóa đối tượng, loại hình năng lực và phẩm chất cần phát triển ở học sinh, mỗi đơn vị cần lựa chọn ít nhất một hình thức tổ chức dạy học phù hợp, có đánh giá kết quả hiệu quả đầu ra của hình thức được lựa chọn;

- Tăng cường dành thời lượng để tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà.

2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập

a) Kiểm tra miệng: Đa dạng các hình thức kiểm tra đánh giá sao cho đạt hiệu quả, có ý nghĩa giáo dục cao nhất và phát huy được năng lực của học sinh (vấn đáp; trình bày, thuyết trình, trình bày các biểu bảng, hình ảnh; xử lý tình huống, báo cáo dự án, mô phỏng, đóng vai, ...) nhất là các môn khoa học xã hội; kiểm tra miệng có thể thực hiện kiểm tra từng cá nhân, cặp, hoặc nhóm..v.v. Kiểm tra miệng có thể diễn ra trong suốt quá trình dạy học. Giáo viên linh động đặt câu hỏi trong quá

trình dạy học, học sinh trao đổi thảo luận, trả lời, giáo viên tổng hợp, đánh giá và có thể cho điểm (kiểm tra miệng) nếu thấy phù hợp. Tạo cơ hội cho nhiều học sinh có điều kiện được kiểm tra, thể hiện được năng lực; tạo cho mỗi học sinh có nhiều cơ hội cải thiện kết quả kiểm tra; tránh gây áp lực, hoặc gọi học sinh lên bảng để tra khảo nội dung bài đã học.

b) Kiểm tra viết dưới 1 tiết: Chọn một trong 2 hình thức: tự luận (đề phải gồm nhiều câu hỏi nhỏ) hoặc trắc nghiệm khách quan tùy thuộc vào đặc thù bộ môn; có thể vận dụng hình thức kiểm tra đánh giá sao cho hiệu quả, phát huy được năng lực của học sinh và có ý nghĩa giáo dục cao nhất; đồng thời có sự phân hóa ở các mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao (không cần xây dựng ma trận).

c) Kiểm tra viết từ 1 tiết trở lên: Mức độ phân hóa: 30% Nhận biết, 40% thông hiểu, 20% vận dụng, 10% vận dụng cao. Chọn một trong các hình thức: tự luận hoặc trắc nghiệm khách quan hoặc kết hợp cả 2 (đề theo hình thức tự luận phải gồm nhiều câu hỏi nhỏ).

d) Kiểm tra thực hành: Đánh giá bài thực hành của học sinh bao gồm 2 phần: Phần đánh giá kỹ năng thực hành, kết quả thực hành và Phần đánh giá báo cáo thực hành (tường trình thí nghiệm). Điểm của bài thực hành bằng trung bình cộng điểm của hai phần trên.

đ) Đánh giá kết quả học tập

- Đánh giá thông qua các bài kiểm tra; bên cạnh điểm số phải có nội dung nhận xét về ưu điểm, khuyết điểm và lời động viên chỉ dẫn học sinh học tốt hơn nữa; Giáo viên phải phân tích kết quả kiểm tra, đánh giá, qua đó điều chỉnh hoạt động giảng dạy và học tập; Kiểm tra, đánh giá học sinh phải đảm bảo tính công bằng, tính toàn diện, tính công khai, tính giáo dục và tính phát triển.

- Đánh giá quá trình; đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối học kỳ, cuối năm học.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Đảm bảo tốt và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và công nghệ được trên cấp và tự mua sắm trong những tiết dạy.

- Đề xuất cấp trên để xây dựng đầy đủ các phòng chức năng, phòng học bộ môn, thư viện chuẩn, nâng cấp mặt bằng, có sân chơi, bãi tập, có khuôn viên trường học để trồng cây xanh và làm vườn sinh học. Tiết kiệm kinh phí hoạt động để tăng cường thêm trang thiết bị dạy học

- Hằng năm, hỗ trợ kinh phí cho giáo viên làm đồ dùng dạy học dự thi các cấp và sử dụng đồ dùng dạy học tự làm để giảng dạy.

4. Nguồn lực tài chính

- Thanh thủ sự hỗ trợ và giúp đỡ về tài chính của Nhà nước để chi trả lương và các khoản liên quan đến lương; 20% kinh phí hoạt động tính theo mức lương tối thiểu nhằm chi các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

- Tăng cường thu các loại quỹ tự có: quỹ học phí, quỹ căn tin và quỹ đất cường thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị và các hoạt động trong nhà trường và khen thưởng đột xuất cho CB, GV, NV và học sinh.

- Hàng năm lên kế hoạch thực hiện công tác xã hội hóa nhằm phát thưởng và hỗ trợ cho những giáo viên, nhân viên và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm, công khai minh bạch tài chính hàng tháng, hàng quý và hàng năm. Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn lực tài chính.

5. Ứng dụng công nghệ Công nghệ 4.0

- Tiếp cận và nắm bắt kịp thời việc ứng dụng hiệu quả Công nghệ 4.0 vào trong quản lý, dạy và học. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; Tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao...

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; Tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Thực hiện tốt và hiệu quả công tác quản lý trên các phần mềm chuyên dụng đã được ngành chuyên khai. Nhập số liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

- Thường xuyên đăng tải và cập nhật hiệu quả Website của nhà trường như: đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và của Bộ GDĐT về đổi mới giáo dục trung học; Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới giáo dục trung học cơ sở; Kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội. Động viên đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của trường, tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới Chương trình GDPT, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

6. Quan hệ cộng đồng

- Xây dựng chặt chẽ với 3 môi trường giáo dục: gia đình- nhà trường- xã hội. Thường xuyên tổ chức cho đội ngũ và học sinh gia hoạt động xã hội và phong trào của địa phương.

- Tranh thủ được sự hỗ trợ và giúp đỡ của chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể, các mạnh thường quân, các cựu học sinh và nhân dân trong và ngoài xã giúp đỡ về vật chất lẫn tinh thần cho nhà trường.

- BGH cùng với các đoàn thể như: công đoàn, đoàn thanh niên, hội cha mẹ học sinh, đội thiếu niên... cùng kết hợp, hỗ trợ và giúp đỡ lẫn nhau để nhà trường ngày một tiến lên.

7. Đổi mới phương thức lãnh đạo và quản lý

- Luôn tạo sự thay đổi mọi hoạt động trong nhà trường cho phù hợp với thực tế. Dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm trong việc điều hành. Thực hiện công việc mang tính dân chủ. Mọi hoạt động được công khai minh bạch. Tạo bầu không khí thân thiện, cởi mở thú vị mang tính văn hóa; tạo một môi trường lấy công việc làm trung tâm, một tinh thần lạc quan và kỳ vọng cao đối với việc học của học sinh.

- Thực hiện tốt công tác phân cấp, giao quyền, giao trách nhiệm, phân công và tin tưởng vào việc thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ. Luôn cổ vũ, hỗ trợ và chia sẻ với đồng nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng văn hóa trường học. Không ngừng phát triển đội ngũ đáp ứng với yêu cầu của công việc.

- Thực hiện quản lý theo văn bản pháp lý của các cấp và cùng chia sẻ công việc với đội ngũ. Phân công công việc kết hợp với kiểm tra và đánh giá quá trình thực hiện.

8. Duy trì, nâng cao kết quả phổ cập giáo dục

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ phổ cập giáo dục; Coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hằng năm về thực trạng tình hình phổ cập giáo dục. Sử dụng có hiệu quả Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

- Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; Huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục đến lớp; Nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; Vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; Cùng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục; Tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

VI. ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cơ cấu tổ chức: Thành lập Ban chỉ đạo có cơ cấu tổ chức gồm: Ban giám hiệu, công đoàn, chi đoàn, ban chỉ huy liên đội, ban đại diện cha mẹ học sinh, các tổ trưởng chuyên môn, những giáo viên lớn tuổi có uy tín và các tổ chức chính trị xã hội của địa phương... Thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Chỉ đạo thực hiện

2.1. Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cuối năm tổ chức họp rút kinh nghiệm; đồng thời điều chỉnh, bổ sung chiến lược cho phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị. Phân công trách nhiệm từng thành viên như:

2.2. Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

2.3. Các tổ trưởng chuyên môn:

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2.4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

2.5. Đối với công đoàn:

Vận động công đoàn viên thực hiện tốt tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị và mục tiêu của chiến lược. Căn cứ vào chiến lược, lập kế hoạch hàng năm hoạt động công đoàn; có thang điểm tiêu chí thi đua và đề xuất khen thưởng đúng đối tượng; chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho đoàn viên.

2.6. Đối với Đoàn- Đội:

Căn cứ vào kế hoạch chiến lược, hàng năm đưa ra chương trình hành động cho phù hợp; tổ chức nhiều hình thức học tập cho học sinh; tăng cường giúp đỡ lẫn nhau trong từng học sinh; xây dựng liên đội an toàn, thân thiện và có lòng tương thân tương ái.

2.7. Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Đây là lực lượng nòng cốt để tồn tại và phát triển nhà trường; thường xuyên tuyên truyền sâu rộng đến từng gia đình học sinh về lợi ích việc học; cùng nhau đóng góp lẫn nhau về tinh thần và vật chất để hỗ trợ những học sinh có hoàn cảnh khó khăn và cơ sở vật chất còn thiếu thốn củ nhà trường.

3. Tiêu chí đánh giá

- Căn cứ vào Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 10/7/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông;

- Căn cứ vào Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ, về đánh giá và xếp loại cán bộ, công chức, viên chức ;

- Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Căn vào kết quả thực hiện nhiệm vụ của từng năm học.

4. Hệ thống thông tin phản hồi

- Thu thập thông tin phản hồi từ hoạt động chuyên môn của giáo viên: dự giờ, kiểm tra hồ sơ, giảng dạy, tham gia cc hoạt động của nhà trường...

- Thu thập thông tin phản hồi từ các hoạt động phong trào của chi đoàn, công đoàn, liên đội hay qua hộp thư góp ý của nhà trường.

- Thông tin phản hồi từ cha mẹ học sinh qua cuộc họp đầu năm, giữa năm và cuối năm học; qua quản ánh của học sinh với giáo viên chủ nhiệm, với nhà trường; qua mối quan hệ giữa GVCN với CMHS lớp; giữa CMHS lớp với CMHS trường; giữa CMHS trường với Ban giám hiệu; qua các hệ thống liên lạc hay bằng điện thoại với nhà trường.

- Thu thập thông tin phản hồi từ đội ngũ nhà trường qua các phiên họp hay những lần trao đổi riêng hàng ngày; qua quản ánh của Ban thanh tra nhân dân và các đoàn thể trong nhà trường.

- Thu thập thông tin phản hồi từ lãnh đạo các cấp, các doanh nghiệp, mạnh thường quân, các ban ngành đoàn thể của địa phương và nhân dân trong và ngoài địa bàn.

5. Phương thức đánh giá sự tiến bộ

Đánh giá bằng các phương thức như: trong giờ, ngoài giờ học; chính thức, không chính thức; qua sản phẩm, báo cáo; kết hợp định tính và định lượng; kết hợp kiểm tra cá nhân và tổ; đánh giá thường xuyên và định kỳ; giữa đánh giá của giáo viên và tự đánh giá học sinh, giữa đánh giá của nhà trường và đánh giá của cộng đồng, gia đình...

V. ĐỀ XUẤT VÀ KIẾN NGHỊ

1. Đối với UBND xã

Có chính sách hỗ trợ những em có hoàn cảnh khó khăn như: xét cho vai vốn làm ăn trong quỹ xóa đói giảm nghèo, hỗ trợ các dụng cụ học tập.... Tăng cường hỗ trợ cơ sở vật chất cho nhà trường như: sửa chữa bàn ghế, quạt, điện...; huy động các doanh nghiệp để tăng cường cơ sở vật chất.

2. Đối với Phòng Giáo dục

Hàng năm mở các lớp tập huấn chuyên môn, lớp đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên. Thường xuyên hỗ trợ chuyên môn cho đơn vị. Tham mưu cho các cấp xây dựng các phòng học chức năng, phòng học bộ môn, phòng thực hành thí nghiệm, phòng hiệu bộ, phòng và máy vi tính và học ngoại ngữ; các khu vệ sinh và nhà xe cho giáo viên và học sinh.

VI. KẾT LUẬN

Đảng và nhà nước ta luôn xem trọng **“Giáo dục là quốc sách hàng đầu”**. Tất cả mọi người, mọi lực lượng chính trị xã hội phải quan tâm nhiều hơn đến giáo dục nói chung, học sinh của xã An Phước ta nói riêng. Để cho giáo dục xã nhà phát triển hơn hay ngang tầm với các địa phương có ngành giáo dục đạt chất lượng cao; đội ngũ chúng ta phải nỗ lực nâng cao năng lực lãnh đạo, chuyên môn nghiệp vụ, có ý trách nhiệm cao và có lương tâm nghề nghiệp; cha mẹ học sinh quan tâm đặc biệt, đúng cách với con em mình, cùng hỗ trợ nhà trường thiếu thốn về cơ sở vật chất; địa phương không ngừng đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường và hỗ trợ cho em những em có hoàn cảnh khó khăn cả vật chất lẫn tinh thần; học sinh phải có ý thích cao trong học tập, đến lớp hiểu bài và về nhà học thuộc bài, làm bài tập và chuẩn bị bài đầy đủ, luôn có tinh thần hỗ trợ cho những bạn gặp khó khăn về kiến thức và cũng như trong cuộc sống. Nếu được như vậy, chúng ta tin tưởng rằng kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ đạt mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (duyet);
- CB, GV, NV, HS (thực hiện);
- Đoàn thể (phối hợp);
- Lưu: VT, BGH.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Hải

DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT
Tân Hồng, ngày tháng 3 năm 2022
TRƯỞNG PHÒNG